

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HSST  
Ngày 20-3-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Cẩm Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thắm – Cán bộ hưu trí.

Ông Lê Hữu Tấn – Bí thư chi đoàn xã Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TL - HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Q, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 58, đường số 3, khu phố 5, phường T, quận Đc, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; cha tên Mai P, sinh năm 1968; mẹ tên Huỳnh M, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 18 tháng 8 năm 2018, chuyển tạm giam từ ngày 27 tháng 8 năm 2018 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm T, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 102/28, đường 3/2, phường L, quận K, thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Trần D; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Trần D: Ông Trần T; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ ngày 18/08/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã A tổ chức tuần tra, khi đi đến đường DH609 thuộc ấp T, xã A, thị xã C thì phát hiện Trần D đang ngồi trên yên xe mô tô biển số 69ZM-8544 cùng với Mai Q, đang đứng dưới đường có dấu hiệu nghi vấn, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra Trần D, Công an phát hiện trong túi quần Jean màu đen, bên phải, phía trước D đang mặc có 01 hộp nhựa hình bầu dục màu hồng, bên trong có 01 bịch nylon miệng dính chứa chất màu trắng dạng tinh thể, tiếp tục kiểm tra Mai Q Công an phát hiện trong túi quần Jean màu xanh bên trái, phía trước Q đang mặc có 01 gói thuốc lá hiệu Basto, bên trong gói thuốc lá có 01 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng. Lực lượng Công an lập biên bản bắt khẩn cấp, niêm phong tang vật, thu giữ gồm:

- + 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể.
- + 01 đoạn ống hút thủy tinh.
- + 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng.

Quá trình điều tra, D, Q đều khai nhận: Vào lúc 18 giờ ngày 17/08/2018, D có nhu cầu sử dụng ma túy nên D rủ Q mỗi người hùn 100.000 đồng mua ma túy về sử dụng, Q đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô biển số 69ZM-8544 chở D đến quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên khoảng 23 tuổi tên L, không rõ nhân thân, lai lịch hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá, nam thanh niên tên N đưa cho Q 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể. Mua xong ma túy, Q chở D đến quán cà phê N trên địa bàn quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng hết số ma túy vừa mua được.

Đến 20 giờ 30 ngày 17/08/2018, D tiếp tục rủ Q hùn mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng, Q đồng ý. Q điều khiển xe mô tô biển số 69ZM-8544 chở D đến gặp nam thanh niên tên L mua 1.000.000 đồng ma túy đá, L đưa cho Q bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể. Mua ma túy xong, Q chở D đến khách sạn P trên địa bàn thị xã A, tỉnh Bình Dương để nghỉ ngơi. Tại đây, Q lấy bịch ma túy đá vừa mua được bỏ vào hộp nhựa hình bầu dục màu hồng và cất giấu trong túi quần Jean màu xanh đen, bên phải, phía trước Q đang mặc. Đến 02 giờ ngày 18/08/2018 Q rủ D đến thị xã C để thăm bạn gái của Q, D đồng ý. Q điều khiển xe mô tô biển số 69ZM-8544 chở D đi hướng về thị xã C, tỉnh Bình Dương. Trên đường đi do Q điều khiển xe sợ đánh rơi mất hộp nhựa hình bầu dục màu hồng bên trong có chứa bịch nylon ma túy đá nên Q đưa cho D cất giữ. Đến 04 giờ 10 phút, ngày 18/08/2018 Q, D đến địa bàn xã Athì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính phát hiện.

Tại kết luận giám định số 509/MT-PC09 ngày 25/08/2018 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể giám định là ma

túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 1,5340 gam. Mẫu vật sau giám định được niêm phong có trọng lượng 1,4244 gam.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương;

- Bị cáo Q khai nhận số lượng ma túy bị thu giữ trên người D là do Q, Danh hùn tiền và cùng nhau đi mua của nam thanh niên tên Đen về sử dụng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm T trình bày: Xe mô tô biển số 69ZM – 8544 bà mua năm 2001, đến năm 2008 chị bán cho nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ. Hai bên đã giao nhận giấy tờ xe đầy đủ, nay chị không có yêu cầu gì đối với xe mô tô biển số 69ZM – 8544.

- Người làm chứng anh Trần D khai nhận: Số lượng ma túy bị thu giữ trên người Đ là do Q, D hùn tiền và cùng nhau đi mua về sử dụng.

- Người đại diện hợp pháp của anh Trần D: Ông Trần T thống nhất với lời trình bày của anh Trần D, ông không có ý kiến gì bổ sung.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số 42/CT – VKS ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Mai Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Mai Q đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt Mai Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư số 509/MT – PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa thành phần Menthamphetamine sau giám định có khối lượng 1,4244 gam; 01 hộp hình bầu dục màu hồng; 01 đoạn ống hút thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Max màu tím, biển số 69 ZM – 8544, số khung: AN090GA60456, số máy: AN 090GEAV60456.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần D, tại thời điểm thực hiện hành vi, D 15 tuổi 8 tháng, không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Điều tra Công an thị xã C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với D, nên không đặt ra xử lý.

- Bị cáo thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Đối với Kết

luận giám định số 509/MT - PC09 ngày 25/08/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì.

- Người làm chứng anh Trần D trình bày: Anh thống nhất với các tình tiết được nêu tại Cáo trạng số 427/CT – VKS ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của anh và của bị cáo Mai Q.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng: Ông không có ý kiến gì đối với lời trình bày của Trần D.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là sai trái và vi phạm pháp luật, nay đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ để bị cáo có thể sớm trở về với cha mẹ, phụ giúp cho cha mẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Q khai nhận: Trong ngày 18/8/2018, do Q và Trần D có nhu cầu sử dụng ma túy nên cả hai hùn tiền với nhau để mua ma túy về sử dụng. Q sử dụng xe mô tô 69ZM-8544 để chở D đi mua ma túy của nam thanh niên tên L. Sau khi mua ma túy, Q chở D về địa bàn thị xã C, tỉnh Bình Dương để thăm bạn. Trên đường đi, Q đưa cho D 01 bịch ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 1,5340 gam để D cất giữ, D cất giấu ma túy bên trong túi quần Jean màu đen, bên phải, phía trước D đang mặc. Khi cả hai đến khu vực ấp T, xã A, thị xã C, tỉnh Bình Dương, thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã A tiến hành kiểm tra hành chính bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của Trần D, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Xét thấy, bị cáo Quân hùn tiền với D và cùng nhau đi mua ma túy về để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo Mai Q đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” tội được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng với Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Q là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Điều 3 Luật phòng chống ma túy, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành phạm tội bị cáo có đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần D, sinh ngày 17/12/2002, tại thời điểm phạm tội ngày 18/8/2018 D được 15 tuổi 08 tháng 01 ngày nên không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ 1,5340 gam Menthamphetamine; ngày 20/12/2018, Cơ quan Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/ QĐ-XPVPHC đối với Trần D là phù hợp.

[5] Đối với thanh niên tên L đã bán ma túy cho Q, D do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý là đúng quy định.

[6] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên – Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; xét mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì số 509/MT – PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa thành phần Menthamphetamine sau giám định có khối lượng 1,4244 gam; 01 hộp hình bầu dục màu hồng; 01 đoạn ống hút thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng là vật

chứng, công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Max màu tím, biển số 69 ZM – 8544, số khung: AN090GA60456, số máy: AN 090GEAV60456 là phương tiện bị cáo Quân dùng để phạm tội và xe mô tô này do chị Phạm T đứng tên Giấy đăng ký xe. Trong quá trình điều tra, chị T khai nhận, năm 2008 chị đã bán xe mô tô cho nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ, nên chị không có yêu cầu gì. Cơ quan Điều tra Công an thị xã C đã ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô, nhưng cho đến nay không xác định được ai là chủ sở hữu xe mô tô nêu trên, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô biển số 69 ZM – 8544 là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Mai Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mai Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2018.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì số 509/MT – PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa thành phần Menthamphetamine sau giám định có khối lượng 1,4244 gam; 01 hộp hình bầu dục màu hồng; 01 đoạn ống hút thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng .

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Max màu tím, biển số 69 ZM – 8544, số khung: AN090GA60456, số máy: AN 090GEAV60456.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 25/QĐ-VKS ngày 25/01/2019).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Mai Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- CQĐT CA thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Cẩm Hằng**